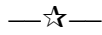


NGÂN HÀNG BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



**HỢP ĐỒNG CUNG CẤP  
DỊCH VỤ INTERNET BANKING**

Số: \_\_\_\_\_/HĐIB/LPB

*Hôm nay, ngày ... tháng ... năm 20 ..., các Bên gồm*

**Bên Sử dụng dịch vụ Internet Banking:**

Tên Tổ chức/Đơn vị: .....

Mã số Khách hàng (CIF): .....

Người đại diện: .....

Chức vụ: .....

Số CMND/Hộ chiếu ..... Cấp ngày ..... Tại .....

Theo Giấy uỷ quyền số: ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... của .....

Trụ sở: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email .....

*(Sau đây gọi tắt là “Bên A”)*

**Bên Cung cấp dịch vụ Internet Banking:**

Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh.....

Người đại diện: .....

Chức vụ: .....

Theo Giấy uỷ quyền số: ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... của Tổng Giám đốc

Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt

Trụ sở: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email .....

*(Sau đây gọi tắt là “Bên B”)*

**Hai bên thoả thuận ký Hợp đồng cung cấp và sử dụng dịch vụ Internet Banking (“Hợp đồng”), với các điều khoản và điều kiện sau:**

**Điều 1. Cung cấp dịch vụ**

Bên A yêu cầu Bên B cung cấp dịch vụ ngân hàng trực tuyến Internet Banking thực hiện các giao dịch bao gồm: Tra cứu thông tin tài khoản của Bên A mở tại Bên B, dịch vụ chuyển khoản (chuyển khoản nội bộ và liên ngân hàng) ; các dịch vụ ngân hàng trực tuyến khác Bên B sẽ cung cấp trong tương lai.

**Điều 2. Phí dịch vụ**

1. Ngân hàng Bưu điện Liên Việt có quyền thu phí đăng ký sử dụng, thay đổi, chấm dứt sử dụng dịch vụ IB của Khách hàng. Việc thu phí dịch vụ được thực hiện ngay hoặc sau khi Khách hàng đăng ký

sử dụng, thay đổi, chấm dứt dịch vụ tùy thuộc vào loại dịch vụ mà Ngân hàng Bưu điện Liên Việt cung cấp trên IB.

2. Phí dịch vụ IB được thực hiện theo quy định của Ngân hàng trong từng thời kỳ. Ngân hàng sẽ thông báo cho Khách hàng các loại phí, mức phí và sự thay đổi của các mức phí liên quan đến dịch vụ IB theo quy định của Tổng Giám đốc từng thời kỳ. Khi có bất kỳ sự thay đổi về phí dịch vụ, Ngân hàng sẽ thông báo cho Khách hàng theo cách thức nêu tại Điều 13 của Quy định này. Biểu phí thay đổi sẽ có giá trị (ràng buộc) nếu Khách hàng tiếp tục sử dụng dịch vụ ngay sau khi biểu phí mới có hiệu lực.
3. Khách hàng đồng ý để Ngân hàng Bưu điện Liên Việt được ghi nợ bất kỳ tài khoản nào của Khách hàng để thông báo cho khoản phí liên quan đến dịch vụ mà Khách hàng sử dụng.
4. Khách hàng phải tự thanh toán trực tiếp mọi khoản phí dịch vụ viễn thông với các đơn vị cung cấp dịch vụ viễn thông.

### **Điều 3. Giao dịch chuyển tiền trên hệ thống Internet Banking**

1. Nguyên tắc chuyển tiền
  - a) Việc Khách hàng nhập xong lệnh chuyển tiền trên IB chỉ được hiểu là Khách hàng đã khai báo xong lệnh chuyển tiền và không có nghĩa là lệnh của Khách hàng đã thực hiện thành công
  - b) Ngân hàng Bưu điện Liên Việt chịu trách nhiệm kiểm tra đúng Tên đăng nhập, Mật khẩu, Mã bảo mật và các Yếu tố định danh khác của Khách hàng; không chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực, hợp pháp của các lệnh chuyển tiền của Khách hàng.
  - c) Mọi dữ liệu, thông tin ghi nhận trên hệ thống của Ngân hàng Bưu điện Liên Việt hoặc các Ngân hàng có liên quan đến giao dịch, dù dưới bất kỳ hình thức nào, về việc nhận và xử lý các lệnh giao dịch được lập trên IB của Khách hàng cũng như nội dung của các lệnh giao dịch là bằng chứng có giá trị pháp lý rằng Khách hàng đã sử dụng dịch vụ IB và Khách hàng phải chịu trách nhiệm về các lệnh giao dịch mà mình đã khởi tạo cho dù các dữ liệu này không phải bản chính, không có chữ ký của Khách hàng.
  - d) Ngân hàng có quyền từ chối thực hiện lệnh chuyển tiền của Khách hàng. Các trường hợp từ chối thực hiện chuyển tiền được quy định tại khoản 4 Điều này.
2. Thời gian xử lý giao dịch chuyển tiền:
  - a) Lệnh chuyển tiền của Khách hàng đến tài khoản trong cùng Hệ thống của Ngân hàng Bưu điện Liên Việt: được thực hiện ngay khi Ngân hàng nhận được lệnh. Ngày giao dịch được ghi nhận là ngày hạch toán giao dịch vào hệ thống Flexcube của Ngân hàng.
  - b) Lệnh chuyển tiền của Khách hàng đến tài khoản tại các Ngân hàng khác trên lãnh thổ Việt Nam: thời gian xử lý giao dịch qua IB được thực hiện theo quy định của Ngân hàng Bưu điện Liên Việt từng thời kỳ.
3. Hạn mức giao dịch chuyển tiền:
  - a) Hạn mức chuyển tiền tối thiểu: Là số tiền tối thiểu của một giao dịch chuyển tiền mà Khách hàng được phép thực hiện qua hệ thống IB của Ngân hàng.
  - b) Hạn mức chuyển tiền tối đa: Là số tiền tối đa của một giao dịch chuyển tiền mà Khách hàng được phép thực hiện qua hệ thống IB của Ngân hàng.
  - c) Hạn mức giao dịch trong ngày: Là tổng giá trị các giao dịch chuyển tiền trong ngày tối đa mà một Khách hàng được phép thực hiện qua hệ thống IB.

- d) Khách hàng đăng ký hạn mức giao dịch trong ngày theo các mức hạn mức mà Ngân hàng Bưu điện Liên Việt công bố tại từng thời kỳ.
  - e) Hạn mức chuyên tiền tối thiểu, Hạn mức chuyên tiền tối đa, Hạn mức giao dịch trong ngày qua IB được Ngân hàng Bưu điện Liên Việt công bố tại từng thời kỳ. Việc thay đổi hạn mức giao dịch do Tổng Giám đốc quyết định.
4. Từ chối lệnh chuyên tiền:
- a) Ngân hàng có quyền từ chối thực hiện chuyên tiền của Khách hàng trong các trường hợp sau:
    - Tài khoản tiền gửi thanh toán của Khách hàng không đủ số dư để thực hiện theo lệnh của Khách hàng;
    - Các thông tin trên lệnh chuyên tiền của Khách hàng là không hợp lệ, không chính xác, không đầy đủ hoặc không rõ ràng để Ngân hàng thực hiện yêu cầu.
    - Ngân hàng Bưu điện Liên Việt nghi ngờ có Bên thứ ba lợi dụng các Yếu tố định danh của Khách hàng để thực hiện giao dịch;
    - Có căn cứ xác định rằng Khách hàng thực hiện giao dịch vào các mục đích bất hợp pháp.
  - b) Trong các trường hợp từ chối quy định tại Khoản 4, mục a của Điều này, Ngân hàng Bưu điện Liên Việt được miễn trừ mọi trách nhiệm, thiệt hại phát sinh từ sự từ chối đó.

#### **Điều 4. Giao dịch không hủy ngang**

- 1. Kể từ thời điểm giao dịch của Khách hàng được nhập xong vào hệ thống xử lý của Ngân hàng Bưu điện Liên Việt, Khách hàng không thể hủy, thay đổi, phủ nhập, từ chối giao dịch đó. Ngân hàng coi đó là các giao dịch có giá trị, không hủy ngang và Khách hàng phải chịu hoàn toàn trách nhiệm với Ngân hàng đối với giao dịch đó.
- 2. Trường hợp Khách hàng muốn hủy lệnh giao dịch đã thực hiện trên hệ thống IB thì Ngân hàng Bưu điện Liên Việt có thể (nhưng không bắt buộc) xem xét đề nghị của Khách hàng với các điều kiện sau:
  - a) Đề nghị hủy giao dịch được gửi đến Ngân hàng ngay lập tức sau khi Khách hàng thực hiện giao dịch;
  - b) Ngân hàng Bưu điện Liên Việt chưa ghi nhận và xử lý lệnh giao dịch của Khách hàng trên hệ thống xử lý của Ngân hàng;
  - c) Việc hủy ngang giao dịch không làm ảnh hưởng quyền lợi của Ngân hàng Bưu điện Liên Việt cũng như quyền lợi của bất kỳ bên thứ ba nào khác.
- 3. Trong trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này, Khách hàng có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ các chi phí phát sinh (nếu có).

#### **Điều 5. Nghĩa vụ bảo mật của Khách hàng**

- 1. Khách hàng đồng ý tuân thủ và làm theo hướng dẫn, khuyến cáo của Ngân hàng về bảo mật các Yếu tố định danh và Thiết bị bảo mật của Khách hàng.
- 2. Khách hàng có trách nhiệm tự trang bị đầy đủ, bảo trì các chương trình phần mềm, các thiết bị phần cứng để có thể sử dụng an toàn dịch vụ Internet Banking.
- 3. Khách hàng và Người sử dụng theo danh sách Khách hàng đã đăng ký được Ngân hàng cấp Mật khẩu, Tên đăng nhập, Mã bảo mật và các Yếu tố định danh khác bảo đảm rằng Khách hàng và Người sử dụng là người duy nhất có thể sử dụng Tên đăng nhập, Mật khẩu, Mã bảo mật và các Yếu tố định danh đó để truy cập và sử dụng dịch vụ Internet Banking. Khách hàng cam kết rằng không

tiết lộ Mật khẩu, Mã bảo mật và các Yếu tố định danh khác của mình cho bất kỳ ai, kể cả nhân viên của Ngân hàng Bưu điện Liên Việt.

4. Khách hàng có trách nhiệm giữ bí mật Mật khẩu, Mã bảo mật và các Yếu tố định danh khác của mình; giữ gìn bảo quản Thiết bị bảo mật một cách an toàn. Đồng thời, Khách hàng phải áp dụng mọi biện pháp hợp lý nhằm bảo đảm an toàn đối với các thiết bị, máy móc, phần mềm... để có thể truy cập và kết nối an toàn vào hệ thống Internet Banking; kiểm soát, phòng ngừa và ngăn chặn việc sử dụng hoặc truy cập trái phép vào hệ thống Internet Banking.
5. Khách hàng phải thông báo ngay lập tức cho Ngân hàng khi phát hiện hoặc nghi ngờ Mật khẩu hoặc bất kỳ Yếu tố định danh nào khác của mình bị lộ hoặc Thiết bị bảo mật bị mất, bị người khác chiếm dụng. Khách hàng có thể thông báo trực tiếp tại các điểm giao dịch của Ngân hàng Bưu điện Liên Việt hoặc gọi điện thoại tới Bộ phận chăm sóc Khách hàng của Ngân hàng Bưu điện Liên Việt. Ngân hàng có thể yêu cầu Khách hàng xác nhận bằng văn bản sau khi Khách hàng thông báo qua điện thoại. Trong 02 giờ làm việc, kể từ thời điểm nhận được thông báo hợp lệ của Khách hàng, Ngân hàng thực hiện khóa Thiết bị bảo mật, khóa Tên đăng nhập. Trước thời điểm Ngân hàng Bưu điện Liên Việt khóa Thiết bị bảo mật, khóa Tên đăng nhập, Khách hàng vẫn phải chịu trách nhiệm về tất cả các giao dịch đã thực hiện trước đó.

#### **Điều 6. Xử lý tra soát, khiếu nại**

1. Trường hợp có khiếu nại liên quan đến giao dịch trên IB, Khách hàng phải khiếu nại đến Ngân hàng Bưu điện Liên Việt trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày Khách hàng thực hiện giao dịch đó. Quá thời hạn này, Ngân hàng có quyền từ chối giải quyết khiếu nại của Khách hàng.
2. Ngân hàng Bưu điện Liên Việt có trách nhiệm giải quyết các yêu cầu tra soát, khiếu nại của Khách hàng liên quan đến dịch vụ IB trong thời hạn 03 ngày làm việc đối với giao dịch chuyển tiền trong hệ thống Ngân hàng Bưu điện Liên Việt, 04 ngày làm việc đối với giao dịch chuyển tiền đến Ngân hàng khác tại Việt Nam và 03 ngày làm việc đối với các khiếu nại khác, kể từ ngày nhận được yêu cầu.

#### **Điều 7. Trách nhiệm đối với khiếu nại, tổn thất**

1. Mọi khiếu nại, trách nhiệm, tổn thất hoặc thiệt hại phát sinh từ hoặc liên quan đến các giao dịch được thực hiện bằng Tên đăng nhập, Mật khẩu, Mã bảo mật và các Yếu tố định danh khác của Khách hàng thuộc trách nhiệm duy nhất của Khách hàng.
2. Ngân hàng Bưu điện Liên Việt không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ khiếu nại, trách nhiệm tổn thất và thiệt hại nào phát sinh từ các giao dịch của Khách hàng trong quá trình sử dụng dịch vụ IB, từ trường hợp những khiếu nại, trách nhiệm, tổn thất, thiệt hại này là do lỗi chủ quan của Ngân hàng.
3. Trường hợp Khách hàng ngừng sử dụng dịch vụ hoặc Ngân hàng ngừng cung cấp dịch vụ IB, thì Khách hàng vẫn phải chịu trách nhiệm về mọi khiếu nại, trách nhiệm, tổn thất, thiệt hại đã phát sinh với Khách hàng trước đó.
4. Ngân hàng Bưu điện Liên Việt không chịu trách nhiệm về việc máy tính hoặc các thiết bị truy cập IB của Khách hàng bị hư hỏng, mất dữ liệu, các chương trình phần mềm chạy không ổn định hoặc bị xóa.
5. Ngân hàng Bưu điện Liên Việt không chịu trách nhiệm đối với những thiệt hại, tổn thất trực tiếp hoặc gián tiếp mà Khách hàng phải chịu phát sinh từ hoặc phát sinh do:
  - a) Sự ngắt quãng, chậm chễ, tình trạng không sẵn sàng sử dụng hoặc bất kỳ sự cố nào xảy ra trong quá trình cung cấp dịch vụ IB do các nguyên nhân nằm ngoài khả năng kiểm soát hợp lý của Ngân hàng, bao gồm nhưng không giới hạn bởi tình trạng gián đoạn của chương trình do chương trình cần được sửa chữa, nâng cấp hoặc lỗi đường truyền của nhà cung cấp dịch vụ Internet, viễn thông hoặc hành động của bên thứ ba cung cấp dịch vụ;

- b) Bất cứ tình trạng bất khả kháng nào, bao gồm nhưng không giới hạn bởi thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh, đình công, bạo loạn hoặc yêu cầu, chỉ thị của Chính phủ và các cơ quan nhà nước khác.

#### **Điều 8. Thông báo**

1. Việc thông báo của Ngân hàng Bưu điện Liên Việt đến Khách hàng được thực hiện theo một hoặc nhiều trong các cách thức sau: Thông báo qua đường bưu điện, thư điện tử (email), điện thoại di động, niêm yết tại quầy giao dịch hoặc thông báo trên website của Ngân hàng. Ngân hàng có quyền thay đổi cách thức thông báo, liên lạc với Khách hàng nhưng vẫn phải tuân thủ các điều kiện và điều khoản của Quy định này.
2. Thông báo của Ngân hàng được xem là đã gửi tới Khách hàng, khi:
  - a) Thông báo đã được đưa lên website Ngân hàng Bưu điện Liên Việt; hoặc
  - b) Thông báo đã được niêm yết tại các điểm giao dịch của Ngân hàng Bưu điện Liên Việt; hoặc
  - c) Thông báo đã được gửi tới số máy điện thoại di động mà Khách hàng đăng ký với Ngân hàng; hoặc
  - d) Thông báo đã được gửi tới địa chỉ email mà Khách hàng đăng ký với Ngân hàng; hoặc
  - e) Thông báo đã được gửi tới địa chỉ liên hệ mà Khách hàng đăng ký với Ngân hàng sau khoảng thời gian quy định thường lệ của bưu điện
3. Ngay khi Ngân hàng Bưu điện Liên Việt nhận được các thông báo của Khách hàng được hiểu là ngày Ngân hàng thực sự nhận được các thông báo đó.

#### **Điều 9. Quyền và trách nhiệm của Khách hàng**

1. Quyền của Khách hàng:
  - a) Được truy cập vào trang web cung cấp dịch vụ của Ngân hàng và truy cập để tra cứu Tài khoản; thực hiện các giao dịch trên tài khoản theo các dịch vụ đã đăng ký.
  - b) Khách hàng quyền chấm dứt sử dụng dịch vụ vào bất kỳ lúc nào sau khi đã thông báo cho Ngân hàng. Sau khi chấm dứt sử dụng dịch vụ, Khách hàng không được tiếp tục sử dụng Tên truy cập, Mật khẩu truy cập và/hoặc các Yếu tố định danh khác do Ngân hàng cung cấp.
  - c) Khách hàng có quyền thay đổi các thông tin đã đăng ký bằng cách trực tiếp điền vào Mẫu biểu đề nghị thay đổi thông tin tài khoản và gửi đến Ngân hàng. Ngân hàng sẽ thực hiện thay đổi tương ứng sau khi tiến hành kiểm tra, xác nhận và chấp thuận yêu cầu thay đổi thông tin của Khách hàng.
  - d) Các quyền khác theo quy định này và các quy định khác có liên quan của Pháp luật.
2. Trách nhiệm của Khách hàng:
  - a) Mở tài khoản tại Ngân hàng và tuân thủ các quy định về mở, sử dụng tài khoản của Ngân hàng và Pháp luật.
  - b) Cung cấp đầy đủ, chính xác các thông tin cần thiết theo yêu cầu của Ngân hàng khi đăng ký Dịch vụ và trong quá trình sử dụng Dịch vụ. Khách hàng phải thông báo ngay cho Ngân hàng bằng văn bản những thay đổi về địa chỉ thường trú, địa chỉ liên lạc hoặc các thông tin đăng ký khác theo yêu cầu của Ngân hàng.
  - c) Khi cần thay đổi thông tin Người sử dụng đã đăng ký, Khách hàng phải đến ngay các điểm giao dịch của Ngân hàng để đăng ký thông tin Người sử dụng.
  - d) Khách hàng có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho Ngân hàng về việc thay đổi hoặc chấm dứt sử dụng dịch vụ.

- e) Đồng ý cho Ngân hàng trích Tài khoản để thanh toán giá trị các giao dịch, các loại phí liên quan đến Giao dịch, phí giải quyết tranh chấp theo quy định của Ngân hàng và Pháp luật.
- f) Hoàn trả cho Ngân hàng những khoản thanh toán thừa, thanh toán quá số dư được phép trên Tài khoản và lãi phát sinh theo quy định của Ngân hàng, những khoản tiền ghi có nhầm, thừa vào Tài khoản (nếu có).
- g) Có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ bảo mật theo Điều 5 của Hợp đồng này.
- h) Các trách nhiệm khác theo Quy định này và các quy định khác có liên quan của Pháp luật.

## **Điều 10. Quyền và trách nhiệm của Ngân hàng**

### **1. Quyền của Ngân hàng:**

- a) Ngân hàng Bru điện Liên Việt có quyền thay đổi, tạm ngừng hoặc chấm dứt cung cấp một phần hoặc toàn bộ dịch vụ Internet Banking vào bất kỳ thời điểm nào mà không cần sự đồng ý của Khách hàng. Trong những trường hợp đó, Ngân hàng thông báo cho Khách hàng theo các cách thức nêu tại Điều 8 của Hợp đồng này.
- b) Ngân hàng Bru điện Liên Việt có quyền thay đổi, tạm ngừng hoặc chấm dứt cung cấp dịch vụ Internet Banking mà không phải thông báo trước trong trường hợp Khách hàng không tuân thủ các yêu cầu bảo mật, hoặc thực hiện các giao dịch bất hợp pháp, hoặc vi phạm nghĩa vụ, trách nhiệm của Khách hàng, hoặc có sự cố của nhà cung cấp dịch vụ viễn thông, dịch vụ mạng.
- c) Ngân hàng Bru điện Liên Việt có quyền đơn phương sửa đổi, bổ sung các điều khoản, điều kiện về việc cung cấp dịch vụ Internet Banking vào bất kỳ lúc nào. Trong trường hợp này, Ngân hàng sẽ thông báo cho Khách hàng theo cách thức nêu tại Điều 8 của Hợp đồng này. Các sửa đổi, bổ sung này sẽ có hiệu lực kể từ ngày được ghi rõ trong thông báo. Nếu sau khi nhận được thông báo của Ngân hàng mà khách hàng vẫn tiếp tục sử dụng dịch vụ Internet Banking thì được hiểu là Khách hàng đồng ý với các sửa đổi, bổ sung của Ngân hàng và chịu sự ràng buộc của các sửa đổi, bổ sung đó.
- d) Ngân hàng Bru điện Liên Việt có quyền lấy lại tiền đã chuyển nhầm, chuyển thừa vào tài khoản của Khách hàng khi thực hiện giao dịch chuyển tiền theo lệnh của Khách hàng hoặc của người thứ ba mà không cần sự đồng ý của Khách hàng.
- e) Ngân hàng Bru điện Liên Việt có quyền phong tỏa và ghi nợ số tiền trên Tài khoản để thu các loại phí phát sinh theo quy định; ghi nợ số tiền tranh chấp và các khoản phí phát sinh khi tranh chấp khi các cơ quan tài phán (Tòa án, trọng tài) phán quyết Khách hàng thua kiện.
- f) Ngân hàng Bru điện Liên Việt có quyền không chịu trách nhiệm đối với các khiếu nại, tổn thất, thiệt hại được quy định tại Điều 7 của Hợp đồng này.
- g) Các quyền khác theo quy định này và các quy định khác có liên quan của Pháp luật.

### **2. Trách nhiệm của Ngân hàng:**

- a) Tuân thủ các quy định về giao dịch thương mại điện tử của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
- b) Đảm bảo các quyền lợi của Khách hàng theo đúng quy định.
- c) Bảo mật các thông tin liên quan đến Khách hàng, tài khoản và giao dịch theo quy định của Pháp luật.
- d) Các trách nhiệm khác theo quy định này và các quy định khác có liên quan của Pháp luật.

## **Điều 11. Bản quyền**

- 1. Hệ thống Internet Banking, trang web <https://ebanking.lienvietpostbank.com.vn> và các nội dung có liên quan để cung cấp dịch vụ Internet Banking theo Hợp đồng này thuộc bản quyền của Bên B. Mọi

sự sao chép, thay đổi, sửa chữa nào mà không được sự cho phép bằng văn bản của Bên B đều bị nghiêm cấm.

2. Bên B có quyền sửa đổi, bổ sung và có quyền cung cấp dịch vụ này cho bất kỳ Khách hàng nào mà không cần có sự đồng ý của Bên A.

### **Điều 12. Xử lý vi phạm**

1. Mỗi Bên đều có quyền yêu cầu ngừng cung cấp hoặc sử dụng Dịch vụ nếu phát hiện có sự vi phạm quy định an toàn bảo mật của hệ thống hoặc có sự sửa đổi hệ thống trái phép.
2. Mỗi Bên phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc Bên đó gây ra lỗi cố ý hay vô ý dẫn đến việc hệ thống, tên người sử dụng, mật khẩu bị lợi dụng để lấy thông tin trái phép hoặc lập giao dịch giả mạo gây thiệt hại cho Bên kia hoặc cho một bên thứ ba.
3. Ngoại trừ các trường hợp nêu tại khoản 1, Điều 9, bên nào vi phạm Hợp đồng này hoặc có lỗi gây ra thiệt hại cho Bên kia phải chịu trách nhiệm bồi thường mọi thiệt hại và tổn thất trực tiếp hay gián tiếp mà Bên bị thiệt hại phải gánh chịu, bao gồm cả nghĩa vụ thanh toán mà Bên bị thiệt hại phải thực hiện đối với Bên thứ ba do hậu quả của việc vi phạm hay lỗi của Bên vi phạm gây ra.

### **Điều 13. Thời hạn Hiệu lực và Chấm dứt hợp đồng**

1. Hợp đồng này có hiệu lực trong vòng 01 năm kể từ ngày ký và sẽ tự động được gia hạn trong trường hợp không có yêu cầu chấm dứt hợp đồng bằng văn bản của các Bên.
2. Hợp đồng này được chấm dứt trước thời hạn trong các trường hợp sau:
  - a) Theo sự thoả thuận của các Bên; hoặc
  - b) Có hành vi vi phạm các quy định tại Hợp đồng này; hoặc
  - c) Theo quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
3. Trong trường hợp chấm dứt Hợp đồng như nêu tại Điều 11.b, Bên đang có nghĩa vụ thực hiện các giao dịch vẫn có trách nhiệm hoàn tất các giao dịch dở dang, và các Bên đều phải hoàn tất trách nhiệm của mình đối với Bên kia theo quy định tại Hợp đồng này.

### **Điều 14. Cam kết và giải quyết tranh chấp:**

1. Hai Bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản của Hợp đồng này. Mọi tranh chấp phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp đồng sẽ được các bên giải quyết thông qua thương lượng và hoà giải trên tinh thần hợp tác. Trường hợp hoà giải và thương lượng không thành thì tranh chấp sẽ được đưa ra Toà án nhân dân có thẩm quyền để giải quyết.
2. Hợp đồng này được giải thích và điều chỉnh theo quy định của Pháp luật Việt Nam.
3. Bất kỳ sửa đổi, bổ sung nào liên quan đến Hợp đồng này đều phải được sự đồng ý của cả hai Bên và được văn bản hóa bằng phụ lục và phiếu yêu cầu thay đổi. Hợp đồng này (kèm theo phụ lục số 01 như một phần không thể tách rời) được lập thành 02 (hai) bản có giá trị pháp lý ngang nhau, mỗi Bên giữ 01 (một) bản.

**ĐẠI DIỆN BÊN A**  
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

**ĐẠI DIỆN BÊN B**  
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

